

Số: 1232/SKHĐT-TH

Đồng Tháp, ngày 13 tháng 5 năm 2022

V/v báo cáo về các dự thảo
Nghị quyết dự kiến trình thông qua
tại kỳ họp thứ 4 Hội đồng nhân dân
Tỉnh khóa X, năm 2022.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân Tỉnh.

Căn cứ Công văn số 147/HĐND-VP ngày 10 tháng 5 năm 2022 của Thường trực HĐND Tỉnh, về việc rà soát, chuẩn bị dự thảo Nghị quyết trình tại kỳ họp lần thứ 4, HĐND Tỉnh khóa X;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Tỉnh Phạm Thiện Nghĩa tại Công văn 776/VPUBND-THVX, về việc khẩn trương rà soát, đề xuất trình dự thảo Nghị quyết dự kiến trình tại kỳ họp thứ 4, HĐND Tỉnh khóa X.

Căn cứ văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương và phương hướng, nhiệm vụ, yêu cầu công tác thuộc phạm vi quản lý của ngành, Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo như sau:

I. Đối với dự thảo Nghị quyết Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050

1. Các nội dung công việc đã thực hiện

Tính đến thời điểm báo cáo, Liên danh tư vấn đã phối hợp các các đơn vị có liên quan cơ bản nghiên cứu hoàn chỉnh các nội dung thuộc phạm vi Báo cáo giữa kỳ theo Công văn hướng dẫn số 373/BKHĐT-QLQH ngày 22/01/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư⁽¹⁾ và đang trong giai đoạn hoàn thiện báo cáo 34 nội dung đề xuất tích hợp vào quy hoạch tỉnh. Ngày 15/4/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức **Hội thảo giữa kỳ** với các nội dung thống nhất khung định hướng phát triển Tỉnh, lấy ý kiến dự thảo 34 nội dung đề xuất tích hợp.

- Cuối tháng 4/2022: Liên danh tư vấn tổng hợp ý kiến, trao đổi và thống nhất với lãnh đạo các đơn vị có liên quan về các nội dung của Hội thảo giữa kỳ.

- Tháng 4-5/2022: Liên danh tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện các nội dung dự thảo và báo cáo tổng hợp Quy hoạch tỉnh.

- Giữa tháng 5/2022: Hội thảo nội bộ với các đơn vị có liên quan góp ý hoàn thiện dự thảo báo cáo tổng hợp lần đầu Quy hoạch tỉnh.

⁽¹⁾ Bao gồm: phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện đặc thù của tỉnh; đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hệ thống đô thị, nông thôn; Xây dựng quan điểm mục tiêu và lựa chọn phương án phát triển; Xây dựng phương hướng phát triển ngành quan trọng trên địa bàn; Xây dựng và lựa chọn phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội

2. Dự kiến nội dung triển khai các công việc tiếp theo

- Giữa tháng 6/2022: tổ chức **Hội thảo cuối kỳ** (báo cáo quy hoạch) để Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên huyện nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả của quy hoạch.

- Đầu tháng 7/2022: tổ chức lấy ý kiến các bộ, cơ quan ngang bộ có liên quan; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh các địa phương trong vùng và các địa phương liên kề; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, cộng đồng dân cư, các cơ quan tổ chức có liên quan đến quy hoạch tỉnh.

- Đầu tháng 8/2022: tổng hợp các ý kiến góp ý hoàn chỉnh hồ sơ trình Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh họp, đóng góp ý kiến và biểu quyết thông qua dự thảo Báo cáo Quy hoạch tỉnh theo quy định.

- Tháng 9/2022: Sau khi có ý kiến biểu quyết thông qua của Hội đồng thẩm định Quy hoạch tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư hoàn thiện Báo cáo Quy hoạch Tỉnh theo ý kiến của Hội đồng thẩm định báo cáo UBND Tỉnh trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua và hoàn thiện Báo cáo Quy hoạch Tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xem phê duyệt.

3. Nguyên nhân chậm tiến độ:

Tiến độ lập Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa đạt được yêu cầu theo kế hoạch đề ra chủ yếu do các nguyên nhân sau:

- Diễn biến phức tạp của đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng không nhỏ đến tiến độ lập quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 của các địa phương nói chung. Các đơn vị tư vấn không có điều kiện tiếp cận được thực địa để khảo sát, nghiên cứu, trao đổi thông tin và lập quy hoạch.

- Luật Quy hoạch có nhiều quy định mới cả về nội dung và phương pháp lập quy hoạch, quản lý nhà nước theo hướng tích hợp, phối hợp đa ngành nên việc xây dựng các văn bản hướng dẫn cần nhiều thời gian nghiên cứu, thống nhất giữa các Bộ, ngành để ban hành.

- Chưa có sự phối hợp chặt chẽ và chia sẻ đầy đủ thông tin giữa các ngành và địa phương để đảm bảo sự đồng bộ của quy hoạch được lập theo phương pháp tích hợp, đa ngành.

- Việc tổ chức lập các quy hoạch thuộc hệ thống quy hoạch quốc gia là nhiệm vụ mới, phức tạp và lần đầu tiên được triển khai đồng thời ở tất cả các cấp, các ngành. Một số văn bản hướng dẫn chi tiết các luật, pháp lệnh sửa đổi một số điều có liên quan đến quy hoạch còn chậm; một số văn bản còn có nội dung chưa thống nhất, xung đột gây khó khăn cho các Bộ, ngành, địa phương khi áp dụng trong quá trình lập quy hoạch,

4. Kiến nghị, đề xuất:

Nhằm đảm bảo xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy trình quy định tại Luật Quy hoạch (Điều 16: Quy trình lập quy hoạch).

Đề nghị UBND Tỉnh xem xét, chưa đề xuất dự thảo Nghị quyết thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, năm 2022.

Lý do: Thực hiện theo quy định tại điểm các e, g, h và i, khoản 4, Điều 16, của Luật Quy hoạch quy định trình tự các bước lập quy hoạch tỉnh thì trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, thông qua phải thực hiện các bước bắt buộc theo trình tự như sau:

- Cơ quan lập quy hoạch hoàn thiện dự thảo quy hoạch, tổ chức lấy ý kiến theo quy định tại Điều 19 của Luật Quy hoạch;

- Cơ quan lập quy hoạch tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện quy hoạch trình Hội đồng thẩm định quy hoạch;

- Cơ quan lập quy hoạch hoàn thiện quy hoạch theo kết luận của Hội đồng thẩm định quy hoạch trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;

- Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh xem xét, thông qua quy hoạch trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Hiện nay, công tác lập quy hoạch tỉnh đang trong giai đoạn hoàn chỉnh báo cáo cuối kỳ (*dự thảo báo cáo lần 1*) trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, tổ chức Hội thảo lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xem xét, xử lý các vấn đề liên ngành, liên huyện nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ và hiệu quả của quy hoạch trước khi thực hiện lấy ý kiến theo quy định tại Điều 19 của Luật Quy hoạch. Thời gian thực hiện tổ chức lấy ý kiến theo quy định tại Điều 19 Luật Quy hoạch, họp Hội đồng thẩm định quy hoạch tỉnh thực hiện theo quy định hiện hành **hơn 02 tháng**.

Do vậy, việc thông qua Quy hoạch tỉnh Đồng Tháp thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, năm 2022 là không đảm bảo về mặt tiến độ thực hiện.

II. Đối với dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2026

1. Về chủ trương

Theo ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy tại Thông báo số 863-TB/TU ngày 02/12/2021, giao Ban cán sự đảng UBND Tỉnh lãnh đạo UBND Tỉnh “*ngiên cứu, xây dựng lại Nghị quyết toàn diện hơn, với các chính sách đột phá để hỗ trợ, thúc đẩy các loại hình kinh tế tập thể, hợp tác xã và tổ hợp tác trên địa bàn Tỉnh phát triển. Đồng thời, nghiên cứu thêm chính sách thu hút người trẻ, người có trình độ về tham gia quản lý các loại hình kinh tế tập thể và đi kèm các chính sách hỗ trợ dài hạn sau khi các hợp tác xã được thành lập, củng cố. Riêng đối với Hội quán thì không hỗ trợ tiền trực tiếp, mà thông qua các chính sách về đào tạo, hỗ trợ nhân lực quản lý, kết nối cung cầu tiêu thụ nông sản cho nông dân. Tổng hợp, hoàn chỉnh các chính sách mới về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn Tỉnh để trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh*”

Theo Công văn số 3078/VPUBND-KT ngày 02/12/2021 của Văn phòng UBND Tỉnh về thực hiện Thông báo Kết luận của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND Tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư tổ chức Hội nghị đánh giá, rà soát việc thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trong thời gian qua và đề xuất **chính sách hỗ trợ mang tính đột phá** trong giai đoạn tới, **để có cơ sở trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành chính sách đặc thù mang tính toàn diện, đột phá** về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh.

2. Về việc triển khai thực hiện

Để có cơ sở tổng hợp, đánh giá, đề xuất **chính sách đặc thù mang tính toàn diện, đột phá**, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 3238/SKHĐT-ĐKKD ngày 10/12/2021, đề nghị các sở, ngành và UBND các huyện, thành phố hỗ trợ rà soát, đánh giá các chính sách hỗ trợ phát triển KTTT, HTX trên địa bàn Tỉnh.

Trên cơ sở ý kiến từ 15 sở, ngành Tỉnh (trong đó có 05 sở đánh giá Lĩnh vực ngành chưa có chính sách liên quan đến hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã⁽²⁾ và 05 huyện phản hồi⁽³⁾).

Ngày 13/4/2022, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã có Công văn số 3238/SKHĐT-ĐKKD, báo cáo UBND tỉnh đề nghị xem xét, chấp thuận tổ chức Hội nghị Đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp trước khi xây dựng dự thảo Nghị quyết.

Hội nghị Đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp được tổ chức vào ngày 28/4/2022.

Theo Thông báo số 171/TB-VPUBND ngày 05/5/2022 của Văn phòng UBND Tỉnh thông báo ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Huỳnh Minh Tuấn tại Hội nghị đánh giá chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trong đó, giao Sở Kế hoạch và Đầu tư:

“...hoàn chỉnh nội dung báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân Tỉnh theo 02 phương án: chính sách theo quy định hiện hành và chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh.

Lưu ý, nên tổ chức tham quan học tập kinh nghiệm tại các địa phương đã thành công trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã tại địa phương, nhằm tham mưu chính sách phù hợp và thiết thực với điều kiện của Tỉnh (trước khi hoàn thiện, lấy ý kiến các ngành chuyên môn trước khi trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, phê duyệt) ...”.

3. Đề xuất của Sở Kế hoạch và Đầu tư

⁽²⁾ Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thông tin và Truyền thông; Nội vụ; Tư pháp; Xây dựng;

⁽³⁾ Các Sở: Sở Công Thương; Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Cục Thuế Tỉnh; Liên minh Hợp tác xã Tỉnh; Sở Giao thông Vận tải; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam - Chi nhánh tỉnh Đồng Tháp; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Sở Thông tin và Truyền thông; Sở Nội vụ; Sở Tư pháp; Sở Xây dựng.

Các huyện: Lai Vung, Lập Vò, Cao Lãnh, Châu Thành, Thanh Bình.

Nhằm đảm bảo thời gian xây dựng dự thảo Nghị quyết theo quy trình quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo, đề xuất như sau:

(1) Đề nghị UBND Tỉnh xem xét, chưa đề xuất dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 – 2026 dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, năm 2022.

Lý do: tại Thông báo số 863-TB/TU ngày 02/12/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, nêu ý kiến các chính sách mới về hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác trên địa bàn Tỉnh **phải trình Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho ý kiến trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh.**

(2) Đề nghị UBND Tỉnh xem xét, chấp thuận trình Ban Cán sự Đảng UBND Tỉnh xem xét, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy **xem xét, cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành chính sách** hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2026, dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 5 (**kỳ họp bất thường**), Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, năm 2022, với tên dự thảo Nghị quyết như sau:

“Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025” (chính sách theo quy định hiện hành).

Lý do:

- Theo quy định tại **Điều 9 và Điều 10 Thông tư** số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 của Bộ Tài chính, hướng dẫn cơ chế tài chính, quản lý, sử dụng kinh phí Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai đoạn 2021-2025, **quy định mức chi cụ thể phải được HĐND cấp Tỉnh quyết định phù hợp với khả năng cân đối của địa phương.**

- Để phù hợp thời gian theo căn cứ xây dựng văn bản là Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã giai **đoạn 2021 - 2025**, được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định 1804/QĐ-TTg ngày 13 tháng 11 năm 2020.

Sau khi được UBND Tỉnh chấp thuận, Sở Kế hoạch và Đầu tư sẽ dự thảo *nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức chi hỗ trợ đào tạo nâng cao năng lực; đưa lao động trẻ về làm việc tại các tổ chức kinh tế tập thể để thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 - 2025*, đề UBND Tỉnh trình Ban Cán sự Đảng UBND Tỉnh xem xét, xin ý kiến Ban Thường vụ Tỉnh ủy xem xét, cho chủ trương trước khi trình Hội đồng nhân dân Tỉnh xem xét, ban hành.

(3) Đối với dự thảo **Nghị quyết quy định chính sách đặc thù** hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn Tỉnh theo Thông báo số 171/TB-VPUBND ngày 05/5/2022 của Văn phòng UBND Tỉnh.

Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp tục nghiên cứu ý kiến các ngành chuyên môn, học tập kinh nghiệm tại các địa phương đã thành công trong việc thực hiện chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, đảm bảo thiết thực, phù hợp với điều kiện của Tỉnh.

Do vậy, đề nghị không xem xét, thông qua dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2022 – 2026 dự kiến thông qua tại kỳ họp thứ 4, Hội đồng nhân dân Tỉnh khóa X, năm 2022.

III. Về dự thảo Nghị quyết quy định các chính sách khuyến khích xã hội hoá các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

1. Cơ sở pháp lý và sự cần thiết ban hành Nghị quyết

Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa các lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp đến nay đã qua 07 năm triển khai thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng phát triển lĩnh vực giáo dục, y tế của địa phương.

Theo quy định của pháp luật có liên quan, Nghị quyết số 23/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của Hội đồng nhân dân Tỉnh đến nay đã có hai lần sửa đổi, bổ sung: Nghị quyết 65/2016/NQ-HĐND ngày 03/8/2016 và Nghị quyết 120/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017 cho phù hợp với các văn bản hướng dẫn thực hiện chính sách xã hội hóa của các Bộ, ngành.

Chính phủ ban hành Nghị định số [135/2016/NĐ-CP](#) ngày 09/9/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về thu tiền sử dụng đất, thu tiền thuê đất, thuê mặt nước của Chính phủ quy định: *“Không áp dụng miễn, giảm tiền thuê đất trong trường hợp đấu giá quyền sử dụng đất để cho thuê”*.

Để triển khai thực hiện quy định của Chính phủ, việc trình Hội đồng nhân dân Tỉnh ban hành quy định một số chính sách khuyến khích xã hội hóa thuộc lĩnh vực giáo dục - đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn tỉnh nhằm tạo cơ sở pháp lý, quy định rõ ràng cho việc triển khai thực hiện phù hợp tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh là rất cần thiết.

2. Nội dung chính, điểm mới của dự thảo Nghị quyết

“1. Về cho thuê đất

1. Cơ sở thực hiện dự án xã hội hóa đủ điều kiện theo Quy định này được Cơ quan có thẩm quyền quyết định cho thuê đất đã hoàn thành giải phóng mặt bằng để xây dựng các công trình xã hội hóa theo hình thức cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất trong suốt thời hạn được thuê đất của dự án.

2. Trường hợp dự án được Cơ quan có thẩm quyền cho phép gia hạn thời gian thuê đất thì không được hưởng ưu đãi về đất đai theo quy định.

3. Đối với cơ sở công lập, bán công chuyển sang loại hình cơ sở thực hiện xã hội hóa nếu đáp ứng các điều kiện được hưởng chính sách khuyến khích xã hội hóa thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này thì được tiếp tục sử dụng diện tích đất đang sử dụng dưới hình thức cho thuê đất và được miễn tiền thuê đất cho thời gian thuê còn lại, tính từ thời điểm Cơ quan có thẩm quyền có quyết định cho phép chuyển sang thuê đất để thực hiện dự án xã hội hóa.

4. Về tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng:

a) Nhà nước hỗ trợ tiền bồi thường, giải phóng mặt bằng cho cơ sở thực hiện dự án xã hội hóa đủ điều kiện theo Quy định này như sau:

- Dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn (gồm các huyện: Hồng Ngự, Tân Hồng, Tam Nông, Tháp Mười): ngân sách Nhà nước 50%, nhà đầu tư đóng góp 50% để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Dự án thực hiện trên địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn (gồm các huyện: Cao Lãnh, Lai Vung, Lấp Vò, Châu Thành, Thanh Bình): ngân sách Nhà nước 40%, nhà đầu tư đóng góp 60% để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Dự án thực hiện trên địa bàn thành phố Sa Đéc, thành phố Cao Lãnh: ngân sách Nhà nước 30%, nhà đầu tư đóng góp 70% để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng.

- Riêng đối với địa bàn thành phố Hồng Ngự được thực hiện theo hướng dẫn của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành để áp dụng cho từng địa bàn tương ứng nêu trên.

b) Trường hợp dự án xã hội hóa nằm trên địa bàn liên huyện (thành phố) thì mức đóng góp của nhà đầu tư được tính theo diện tích địa bàn của từng huyện (thành phố).

c) Kinh phí do Nhà đầu tư đóng góp để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng được tính vào vốn đầu tư của dự án.

d) Nguồn vốn ngân sách Nhà nước để thực hiện bồi thường, giải phóng mặt bằng được cân đối trong Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản hàng năm.

đ) Khi được Nhà nước cho thuê đất và miễn tiền thuê đất, cơ sở thực hiện xã hội hóa không được tính giá trị miễn, giảm vào giá trị tài sản của dự án đầu tư và không được dùng làm tài sản thế chấp để vay vốn.

5. Trường hợp nhà đầu tư nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất hợp pháp để thực hiện dự án đầu tư xây dựng các công trình xã hội hóa mà phải chuyển mục đích sử dụng đất phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất thì nhà đầu tư được Nhà nước cho thuê đất theo quy định của pháp luật đất đai và được miễn tiền thuê đất trong suốt thời hạn được thuê đất của dự án theo quy định tại khoản 1 Điều này.

Khoản tiền nhà đầu tư đã trả để nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư được tính theo quy định tại điểm 3 khoản 3 Điều 1 Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 của Chính phủ và điểm 3 khoản 3 Điều 1 Thông tư số 156/2014/TT-BTC ngày 23/10/2014 của Bộ Tài chính.

6. Các trường hợp không miễn tiền thuê đất

a) Cơ sở thực hiện xã hội hóa trúng đấu giá thuê quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

b) Cơ sở thực hiện xã hội hóa trong quá trình hoạt động không thực hiện đúng quy định của nhà nước và các quy định của Cơ quan có thẩm quyền trong lĩnh vực xã hội hóa.

c) Cơ sở thực hiện xã hội hóa không muốn áp dụng chính sách ưu đãi cho thuê đất theo quy định tại Quy định này.

II. Về tín dụng đầu tư

Nhà đầu tư được lựa chọn vay vốn theo 01 trong 02 trường hợp sau:

a. Trường hợp nhà đầu tư vay vốn từ Ngân hàng thương mại thì được ngân sách tỉnh hỗ trợ lãi suất cụ thể như sau:

- Hạn mức vốn vay được hỗ trợ lãi suất: tối đa 70% tổng mức đầu tư tài sản cố định của dự án.

- Mức chênh lệch lãi suất được hỗ trợ: chênh lệch lãi suất kỳ hạn 1 năm giữa lãi suất vay thương mại so với lãi suất vay Quỹ Đầu tư phát triển Tỉnh đối với dự án cùng lĩnh vực, nhưng mức chênh lệch lãi suất tối đa được hỗ trợ là 6%.

- Thời hạn hỗ trợ lãi suất (tính từ ngày giải ngân lần đầu theo hợp đồng tín dụng với Ngân hàng thương mại):

+ Tối đa 07 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn (gồm các huyện: Hồng Ngự, Tân Hồng, Tam Nông, Tháp Mười và thành phố Hồng Ngự).

+ Tối đa 05 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội các huyện: Thanh Bình, Cao Lãnh, Lai Vung, Lấp Vò, Châu Thành).

+ Tối đa 03 năm đối với dự án đầu tư tại địa bàn còn lại (gồm thành phố Cao Lãnh và thành phố Sa Đéc).

- Phương thức hỗ trợ: hỗ trợ lần đầu ngay sau khi dự án hoàn thành, đi vào hoạt động và hỗ trợ hàng năm trong những năm tiếp theo cho đến hết thời hạn được hỗ trợ.

- Ngân sách Tỉnh chỉ hỗ trợ chênh lệch lãi suất đối với phần lãi vay thanh toán đúng hạn. Trường hợp khoản vay bị chuyển sang nợ xấu, việc hỗ trợ lãi suất sẽ chấm dứt kể từ ngày Ngân hàng chính thức xếp loại khoản vay đó là nợ xấu.

b. Trường hợp, Nhà đầu tư vay vốn từ Quỹ Đầu tư Phát triển Tỉnh thì ngân sách tỉnh không hỗ trợ về lãi suất; lãi suất vay vốn thực hiện theo quy định của Quỹ Đầu tư Phát triển Tỉnh tại thời điểm vay.”

3. Dự kiến thời gian hoàn chỉnh dự thảo, trình UBND Tỉnh cho ý kiến trước ngày 31 tháng 5 năm 2022.

Kính trình Ủy ban nhân dân Tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Sở;
- Lưu: VT, ĐKKD, HTĐT, TH.

GIÁM ĐỐC

Trương Hòa Châu